

Tiền thời Việt Nam Cộng Hòa 1954–1975

Việt Nam Cộng Hòa tiền thân kế thừa từ Quốc Gia Việt Nam do [vua] Bảo Đại đứng đầu làm Quốc Trưởng từ năm 1949–1955. Quốc Gia Việt Nam độc lập nằm trong Liên Hiệp Pháp nhưng quyền về in tiền và quân sự đều do Pháp nắm.

Đền đòi Thủ tướng Bửu Lộc đã ký hiệp ước Matignon với Thủ tướng Pháp về việc trao trả độc lập lại cho Việt Nam, trong đó có quyền tự chủ tiền tệ vào ngày 6/4/1954. Nhưng không may, hiệp định Geneva được ký kết, Việt Nam bị chia đôi, chính phủ Quốc Gia chỉ còn quản lý từ vĩ tuyến 17 vào Nam. Theo đó viện phát hành tiền Đông Dương sẽ bị giải tán và thành lập Ngân Hàng Quốc Gia Việt Nam vào ngày 21/12/1954.

Ngân Hàng Quốc Gia Việt Nam có trụ sở ở số 17 bến Chương Dương Sài Gòn. Tiền Đông Dương của viện phát hành sẽ bị thu hồi từ 30 tháng 9 năm 1954, đến ngày 7 tháng 11 cùng năm. Tỷ giá hối suất quy đổi 1 đồng tiền Ngân Hàng Quốc Gia bằng 10 đồng tiền Đông Dương Việt–Miên–Lào.



Tiền giấy Việt Nam Cộng hòa phát hành không theo bộ mà rải rác từng mệnh giá bao gồm 4 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 từ năm 1954–1955,
- Giai đoạn 2 từ năm 1955–1963,
- Giai đoạn 3 từ năm 1964–1966, và

– Giai đoạn cuối cùng là từ năm 1966 cho đến khi cuộc chiến tranh Việt Nam kết thúc vào năm 1975.

Thời Quốc Gia Việt Nam 1954–1955

Ở giai đoạn 1, ngân hàng giới thiệu các mệnh giá tiền quốc gia Việt Nam gồm 1 đồng, 5 đồng, 10 đồng, 20 đồng để đổi trước vì tiền của viện phát hành lớn nhất là tờ 200,000 đồng với hình vua Bảo Đại. Bốn tờ tiền này có kích thước như tiền Pháp rất lớn và gần như hình vuông. Bộ tiền này cũng được lưu hành sau ngày thành lập Việt Nam Cộng hòa nên vẫn được tính chung.



1 đồng VNCH 1955



5 đồng VNCH 1955



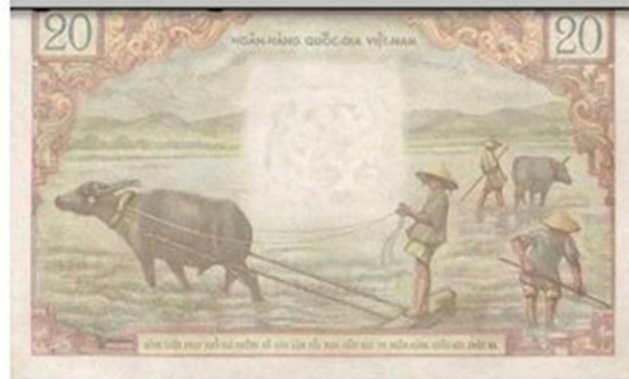
1 đồng VNCH 1955, mặt trước là đền Hùng, mặt sau là Sở Thú.
5 Đồng VNCH 1955 con phụng



10 đồng VNCH 1955



20 đồng VNCH 1955



10 đồng VNCH 1955 cá chép, 20 đồng VNCH 1955 sông nước Nam Bộ
hay còn gọi là 20 đồng bự chuối

Thời Đệ Nhất Cộng Hòa 1955–1963

Cũng trong năm 1955 biến cố xảy ra. Bảo Đại bị Hội đồng Nhân dân Cách mạng quốc gia tại miền Nam Việt Nam lật đổ, yêu cầu thay thế Thủ tướng Ngô Đình Diệm làm Quốc Trưởng. Ngô Đình Nhiệm trở thành tổng thống, thành lập Việt Nam Cộng hòa trên toàn cõi miền Nam.

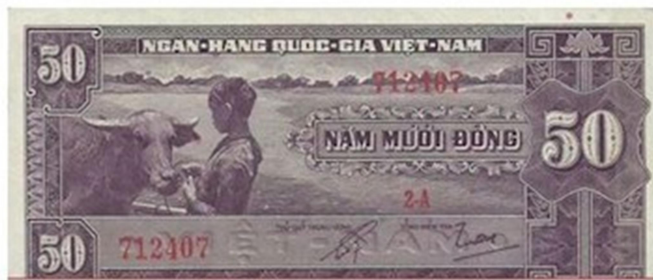
Bộ tiền giấy Việt Nam Cộng hòa thứ hai được phát hành bao gồm các mệnh giá 1, 2, 5, 100, 200, và 500 đồng. Bộ cũ vẫn tiếp tục được sử dụng song song cùng bộ mới.



1 đồng VNCH 1955 đợt 2, 2 đồng VNCH, 5 đồng VNCH 1955 đợt 2, 100 đồng VNCH 1955 máy cày và con Hạc, 200 đồng VNCH 1955 lính bồng súng, 500 đồng VNCH 1955 chùa Thiên Mụ

Đến năm 1956 ngân hàng cho ?bác? Hàng bổ sung mệnh giá 50 đồng, 1 mục đồng xỏ mũi trâu có hình màu tím hoặc sau là nông dân phơi thóc.

Năm 1958 do chính phủ thấy sự bất hợp lý về hình ảnh tờ 200 đồng với hình ảnh người lính một súng nên đã phát hành thay thế bằng tờ 200 đồng màu tím kích thước lớn, mặt trước của tiền là hình ảnh Ngân Hàng Quốc Gia Việt Nam, mặt sau là tàu cá neo đậu.



50 đồng VNCH 1956



200 đồng VNCH 1958



50 đồng VNCH 1956 mục đồng xỏ mũi trâu và
200 đồng VNCH 1958 quốc huy bụi Trúc

Đến năm 1962, Chính phủ phát hành thêm ba mệnh giá 10, 20, 500 đồng, và dần dần thu hồi bộ tiền cũ, như vậy tiền sau đó đồng bộ. Riêng tờ 500 đồng năm ?1982? là tờ lớn nhất thuộc dòng hiếm, chỉ có 3 triệu tờ được phát hành gồm 3 Block A1, B1, và C1. Bóng chìm là Tổng thống Ngô Đình Diệm, mặt trước là dinh Độc lập trên nền kiến trúc cũ thời Pháp, mặt sau là hình nông dân với trâu đi cày, tờ này hay gọi là 500 đồng trâu xanh.



10 đồng VNCH 1962



10 đồng VNCH 1962 với hình ảnh lăng Tả quân Lê Văn Duyệt



20 đồng VNCH 1962



500 đồng VNCH 1962



20 đồng VNCH 1962 xe bò kéo, 500 đồng VNCH 1962 trâu xanh, và hình ảnh nổi Tổng thống Ngô Đình Nhiệm

Ngày 1 tháng 11 năm 1963, chính biến đảo chánh đã xảy ra, quân đội tấn công vào dinh Gia Long nơi tổng thống đang ở. Sáng ngày 2 tháng 11 thì phía quân đội thăm sát hai anh em ông Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu. Cách Mạng 1 tháng 11 thành công, kết thúc nền Đệ nhất Cộng hòa bắt đầu thời kỳ quân quản.

Thời Quân quản 1963–1967

Trong thời kỳ này bộ tiền giấy Việt Nam Cộng Hòa năm 1964 mới được phát hành, bao gồm các mệnh giá 1, 20, 100 và 500 đồng.



1 đồng VNCH 1964



20 đồng VNCH 1964



1 đồng VNCH 1964 máy cày, 20 đồng VNCH 1964 cá chép



100 đồng VNCH 1964



500 đồng VNCH 1964



100 đồng VNCH 1964 đập Đồng Cam. 500 đồng VNCH 1964 lân đầu.
Mặt trước là Viện Bảo Tàng Quốc Gia Việt Nam

Không bao lâu sau các anh hùng dân tộc được đưa lên bộ tiền Ngân Hàng Quốc Gia Việt Nam Cộng Hòa vào năm 1966. Tiền bộ tướng bao gồm 3 vị tướng đại diện cho 3 miền Bắc, Trung, và Nam; gồm 100 đồng Tả quân Lê Văn Duyệt, 200 đồng Vua Quang Trung [Nguyễn Huệ], và 500đ Hưng Đạo đại vương [Trần Hưng Đạo]. Đây là bộ tiền xưa Ngân Hàng Quốc Gia Việt Nam Cộng Hòa được rất nhiều người dân ưa thích bởi sự uy dũng tôn trọng lịch sử và tiền nhân.



50 đồng VNCH 1966



100 đồng VNCH 1966

50 đồng VNCH 1966 dây leo, 100 đồng VNCH 1966 Tả quân Lê Văn Duyệt



200 đồng VNCH 1966



500 đồng VNCH 1966

200 đồng VNCH 1966 Vua Quang Trung [Nguyễn Huệ].
500 đồng VNCH 1966 Hưng Đạo Đại Vương [Trần Hưng Đạo]

Thời Đệ Nhị Cộng Hòa 1969–1975

Năm 1967 hiến pháp Việt Nam Cộng Hòa được thay đổi, để thành lập nền Đệ Nhị Cộng Hòa, ông Nguyễn Văn Thiệu trở thành tổng thống thứ hai, đỉnh điểm cuộc chiến tranh Việt Nam leo thang tới trận Mậu Thân năm 1968. Kinh tế miền Nam bị ảnh hưởng, đồng tiền bị mất giá, có những chuyển biến thay đổi về thời cuộc, bộ tiền Việt Nam Cộng hòa

năm 1969 ra đời. Lần này bộ tiền mới phát hành tăng dần theo các mệnh giá, không còn in mệnh giá nhỏ.

Bộ tiền Việt Nam Cộng Hòa năm 1969 hay còn được gọi là bộ hoa văn bao gồm 6 mệnh giá với 6 màu khác nhau. 20, 50, 100, 200, 500, và 1000 đồng.



20 đồng VNCH 1969



50 đồng VNCH 1969



20 đồng VNCH 1969 hoa văn, 50 đồng VNCH 1969 hoa văn



100 đồng VNCH 1969



200 đồng VNCH 1969



100 đồng VNCH 1969 hoa văn, 200 đồng VNCH 1969 hoa văn



500 đồng VNCH 1969



1000 đồng VNCH 1969

500 đồng VNCH 1969 hoa văn, 1000 đồng VNCH 1969 hoa văn

Sáng ngày 25/8/1972, Ngân hàng phát hành bộ tiền năm 1972 lưu hành song song cùng bộ hoa văn cũ. Bộ tiền này hay còn được gọi là bộ tiền thú vì mỗi tờ là một con thú khác nhau. Bộ gồm 5 mệnh giá 50, 100, 200, 500, và 1000 đồng.



50 đồng VNCH 1972

50 đồng VNCH 1972 con ngựa



100 đồng VNCH 1972



200 đồng VNCH 1972

100 đồng VNCH 1972 con trâu, 200 đồng VNCH 1972 con nai



500 đồng VNCH 1972



1000 đồng VNCH 1972

500 đồng VNCH 1972 con cọp, và 1000 đồng VNCH 1972 con voi

Đến cuối năm 1974, cuộc chiến ngày càng leo thang, vật giá ngày càng trượt dốc, chính phủ đã ban hành hai mẫu tiền giấy mới gồm 5000 đồng hình con beo và 10000 đồng hình con trâu. Đây là hai tờ lớn nhất và cũng là hai tờ cuối cùng của chế độ. Ngân khố quốc gia đã dự trữ sẵn một lượng lớn hai mệnh giá này và đã phát hành lương cho các công chức sĩ quan tại Biên Hòa vào đầu năm 1975.



5000 đồng VNCH 1975 con beo và 10000 đồng VNCH 1975 con trâu

Nhưng tình thế thay đổi, Sài Gòn sụp đổ, Ngân Hàng Quốc Gia được chính quyền mới tiếp quản nên hai tờ tiền trên đã không được lưu hành rộng rãi, chỉ một số ít được tuồn ra ngoài nên giá trị rất cao vì khan hiếm.

Sau ngày 30 tháng tư [năm 1975] tiền giấy Việt Nam Cộng Hòa tiếp tục được lưu hành thêm năm tháng nữa. Đến ngày 22/9/1975, chính phủ Cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam đưa ra quyết định đổi tiền trên toàn miền Nam. Đồng tiền mới hay còn gọi là tiền “giải phóng” hay tiền Cộng Hòa miền Nam Việt Nam (CHMNVN). Tiền này lấy tên mới là “Ngân Hàng Việt Nam”, tỷ lệ quy đổi cũng khác.



Từ Quảng Nam – Đà Nẵng đổ về Nam thì 500 đồng VNCH bằng 1 đồng CHMNVN.

Từ Thừa Thiên–Huế đổ ra Bắc thì 1000 đồng VNCH đổi thành 3 đồng CHMNVN.

Mỗi gia đình chỉ được đổi tối đa 100000 đồng VNCH, với tiểu thương hay nhà máy phải ký thác vào ngân hàng. Tiền VNCH chính thức kết thúc sứ mạng.

Nguồn: D-money



Nguồn: Internet eMail by *cathy* chuyển

Đăng ngày Thứ Hai, March 10, 2025
Ban Kỹ Thuật Khoá 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH